

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 20/BHC/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
Địa chỉ: KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA I, PHƯỜNG AN BÌNH,
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM
Điện thoại: 0251.3836199 Fax: 0251.3836213
E-mail: bhs@bhconsumer.com
Mã số doanh nghiệp: 3600495818

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: cơ sở đã có chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm FSSC 22000 còn hiệu lực. Số giấy chứng nhận: VN012479-1 ngày cấp 20.09.2024 nơi cấp Bureau Veritas Certification.

II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm:** NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI CANE FRESH
- Thành phần:** 100% nước ngưng tụ từ quá trình sản xuất mía đường.
- Thời hạn sử dụng của sản phẩm:** 2 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**
 - Quy cách đóng gói: 355ml & 500ml/chai.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm chứa trong chai PET, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế
- Xuất xứ:** sản xuất tại Việt Nam
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):**

Tên cơ sở sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG – BIÊN HÒA

Địa chỉ cơ sở sản xuất: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.



III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- **Quy chuẩn kỹ thuật:** QCVN 6-1:2010/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 25 tháng 11 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



(Ký tên, đóng dấu)

Lê Đình Nghiêm



POUSE

8 mm

3.5 mm

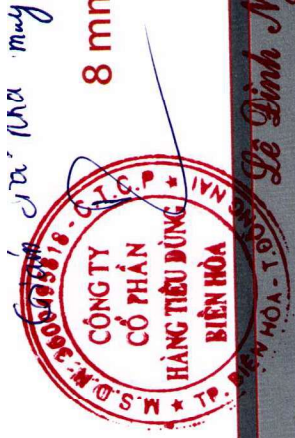
Phan Thị Thu

PHẦN TRONG TRONG SUỐT

8 mm

0.5 mm

2.5 mm



Đã Đình Nghiệm

NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI CANE FRESH

CANE FRESH BOTTLED WATER



Hương thơm tự nhiên từ cây mía
The flavor originates from natural cane

THÀNH PHẦN / INGREDIENT

100% nước uống từ quả trình sản xuất nhà đường.
100% Distilled water from cane sugar processing.
Nguồn nước được lọc qua hệ thống RO, diệt khuẩn bằng Ozon, tia UV.
Treated by reverse-osmosis and ozone technology, UV rays.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG / USAGE INSTRUCTION

Uống ngay khi mở nắp. / Drink as soon as opening the lid.
HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN / STORAGE INSTRUCTIONS
Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.
Storage in cool and dry places, avoid sunlight.

TƯỞNG TÍN CẢNH BÁO / WARNING

Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng. / Do not use expired product.
NHÀ SẢN XUẤT / MANUFACTURE AND EXPIRY DATE
Xem trên nhãn chai. / Printed on bottle.

Sản xuất tại / Manufactured by:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG - BIÊN HÒA
THÀNH THỊNH CÔNG BIÊN HÒA JOINT STOCK COMPANY
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Tan Hung Ward, Tan Chau District, Tay Ninh Province, Vietnam.

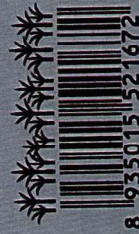
Sản phẩm của / Product of:
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA
BIÊN HÒA CONSUMER JOINT STOCK COMPANY
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình,
Tân Biên Hòa, T. Đồng Nai, Việt Nam.
Binh Hoa Industrial Zone, An Binh Ward, Binh Hoa City,
Dong Nai Province, Vietnam.

XUẤT XỨ: VIỆT NAM
MADE IN VIETNAM

Hotline
1800 538 800



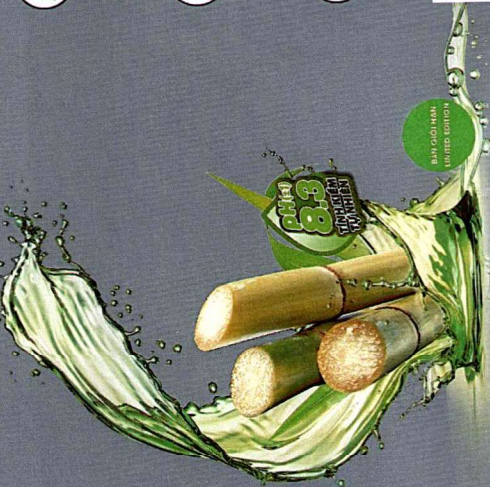
TY M&A THANH NHÀ



cane fresh

NƯỚC HƯƠNG MÍA TỰ NHIÊN

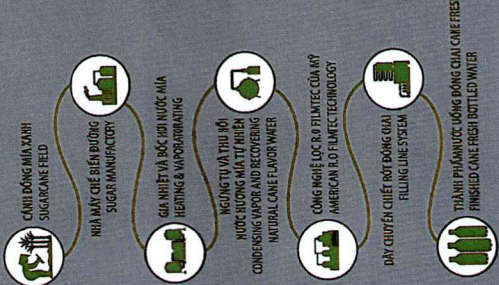
NATURAL CANE FLAVOR WATER



8.3
TỔNG CHẤT LƯỢNG
TỔNG CHẤT LƯỢNG

355 ml
NƯỚC THỰC
VOLUME

Hành trình thành lập Cane Fresh
Journey of pure Cane Fresh



205 mm

2.5 mm

8 mm

3.5 mm

1.0usB

Phan Thi Thu

PHẦN TRONG TRONG SUỐT

8 mm

0.5 mm

Đề Dành Nghiệm

NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI CANE FRESH

CANE FRESH BOTTLED WATER



Hương thơm tự nhiên từ cây mía
The flavor originates from Natural cane

THÀNH PHẦN / INGREDIENT

100% nước ngưng tụ từ quá trình sản xuất mía đường.
100% Distilled water from cane sugar process producing.
Nước đã được lọc qua hệ thống RO, diệt khuẩn bằng Ozon, tia UV, / Treated by reverse-osmosis and ozone technology, UV rays.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG / USAGE INSTRUCTION

Uống ngay khi mở nắp. / Drink as soon as opening the lid.
HƯỚNG DẪN ĐẢO QUẢN / STORAGE INSTRUCTIONS
Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.
Storage in cool and dry places, avoid sunlight.

THÔNG TIN CẢNH BÁO / WARNING

Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.
Do not use expired product.

MSX VÀ NISD / MANUFACTURE AND EXPIRY DATE
Xem trên thân chai. / Printed on bottle.

Sản xuất tại / Manufactured by:
CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TRẦN CÔNG - BIÊN HÒA
THANH TRẦN CÔNG BIÊN HÒA JOINT STOCK COMPANY
Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.
Ấn Hưng Vương, Tân Châu District, Tây Ninh Province, Vietnam.

Sản phẩm của / Product of:
CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG TIÊU ĐÔNG BIÊN HÒA
BIÊN HÒA CONSUMER JOINT STOCK COMPANY

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình,
Tp. Biên Hòa, T. Đồng Nai, Việt Nam.
Bên Hoi 1 Industrial Zone, An Binh Ward, Bien Hoa City,
Dong Nai Province, Vietnam.

XUẤT XỨ: VIỆT NAM
MADE IN VIETNAM



cane fresh

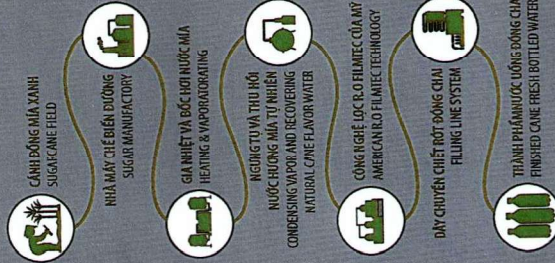
NƯỚC HƯƠNG MÍA TỰ NHIÊN

NATURAL CANE FLAVOR WATER



THỂ HẠC THỰC | 500 ml
VOLUME

Hành trình thanh mát Cane Fresh
Journey of pure Cane Fresh



222 mm

2.5 mm



BUREAU
VERITAS

Bureau Veritas Certification



Giấy chứng nhận cấp cho

CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA

XÃ TÂN HƯNG, HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH, VIỆT NAM

COID: VNM-1-6756-478220

Bureau Veritas Certification Holding SAS, chi nhánh UK chứng nhận rằng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của tổ chức trên đã được đánh giá và xác định tuân thủ các yêu cầu của:

Tiêu chuẩn

FSSC 22000

*Chương trình chứng nhận cho hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, bao gồm các yếu tố sau:
ISO 22000:2018, ISO TS 22002-1:2009 và các yêu cầu bổ sung của tiêu chuẩn FSSC 22000 V6*

Giấy chứng nhận này áp dụng cho phạm vi

**SẢN XUẤT VÀ CUNG CẤP ĐƯỜNG TINH LUYỆN (RE, RS), ĐƯỜNG LỎNG,
MẬT MÍA, MẬT RỈ, NƯỚC MÍA CHO CÔNG ĐOẠN TIẾP THEO VÀ
NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI.**

**Danh mục Chuỗi Thực phẩm: CII - Chế biến các sản phẩm dễ hư hỏng có nguồn gốc từ thực vật
CIV - Chế biến các sản phẩm lưu trữ ở nhiệt độ thường**

Ngày đánh giá Không báo trước gần nhất: **28-09-2023**

Ngày chứng nhận ban đầu: **04-09-2012**

Ngày hết hạn chu kỳ trước: **03-09-2024**

Ngày quyết định chứng nhận: **20-09-2024**

Ngày bắt đầu chu kỳ chứng nhận: **20-09-2024**

Có hiệu lực đến: **03-09-2027**

Số giấy chứng nhận/Phiên bản: **VN012479 - 1**

Ngày phát hành giấy: **20-09-2024**



*Cần phải thực hiện ít nhất một (1) cuộc đánh giá giám sát không báo trước sau đợt đánh giá chứng nhận đầu tiên trong mỗi khoảng thời gian ba (3) năm sau đó.

Đã ký thay mặt cho BVCH SAS Chi nhánh UK

Địa chỉ tổ chức chứng nhận: 66 Prescott Street, London E1 8HG, United Kingdom
Văn phòng địa phương: HCM Trụ sở chính: Tầng 4-5, 36-38 Nguyễn Văn Trỗi,
Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



0008

Có thể tìm hiểu thêm về phạm vi của chứng nhận này và mức độ khả dụng các yêu cầu của hệ thống quản lý bằng cách tham vấn với tổ chức.
Chứng nhận này vẫn là tài sản của Bureau Veritas Certification Holding SAS - Chi nhánh Vương quốc Anh
Hiệu lực của chứng nhận này có thể được xác minh trên cơ sở dữ liệu của FSSC 22000
www.fssc22000.com



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 3900244389

Đăng ký lần đầu: ngày 15 tháng 07 năm 1995

Đăng ký thay đổi lần thứ: 17, ngày 08 tháng 08 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH THANH CONG - BIEN HOA
JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TTC -BH

2. Địa chỉ trụ sở chính

, Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 02763757250

Fax: 02763839834

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ: 7.621.123.260.000 đồng.

Bằng chữ: Bảy nghìn sáu trăm hai mươi một tỷ một trăm hai mươi ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 762.112.326

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐẶNG HUỲNH ÚC MY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 12/12/1981

Dân tộc: Hoa

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079181030713

Ngày cấp: 08/07/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 94A đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 94A đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

* Họ và tên: THÁI VĂN CHUYỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 08/06/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083078010735

Ngày cấp: 25/04/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật
tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 101 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 101 Hoa Lan, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Quốc Thuận

13-08-2024

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

002986

Số chứng thực tháng năm 20

PHẠO CHỦ TỊCH UBND P.11



Trần Mạnh Tuấn



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Công ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Biên Hòa

Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa
tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : LX2R2410180728

Mã số mẫu : 743-2024-00155683

Tên mẫu :

NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI CANE FRESH

Tình trạng mẫu :

Mẫu đựng trong chai nhựa

Ngày nhận mẫu :

19/10/2024

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 04/11/2024

Thời gian thử nghiệm :

19/10/2024 - 31/10/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD351 VD (a) <i>Fecal streptococci</i>	cfu/ 250 ml	TCVN 6189-2: 2009 (ISO 7899-2:2000)	Không phát hiện (LOD=1)
2	VD356 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ 250 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	Không phát hiện (LOD=1)
3	VD366 VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ 250 ml	ISO 16266:2006	Không phát hiện (LOD=1)
4	VD376 VD (a) Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit	cfu/ 50 ml	TCVN 6191-2:1996 (ISO 6461-2:1986)	Không phát hiện (LOD=1)
5	VD345 VD (a) Coliforms	cfu/ 250 ml	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	Không phát hiện (LOD=1)
6	VD840 VD (a) Clo dư	mg/ l	SMEWW 4500 Cl B:2017	Không phát hiện (LOD=0.08)
7	VD847 VD (a) Bari (Ba)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.003)
8	VD902 VD (a) Chì (Pb)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.001)
9	VD903 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.0001)
10	VD911 VD (a) Arsen (As)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.001)
11	VD904 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.0001)
12	VD906 VD (a) Đồng (Cu)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.003)
13	VD876 VD (a) Mangan (Mn)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.01)
14	VD844 VD (a) Molybden (Mo)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.0003)
15	VD843 VD (a) Crom (Cr)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.001)
16	VD845 VD (a) Selen (Se)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.0003)
17	VD846 VD (a) Antimon (Sb)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Phát hiện vết (<0.001)
18	VD851 VD (a) Bo (B)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.002)
19	VD849 VD (a) Niken (Ni)	mg/ l	SMEWW 3030E:2017; SMEWW 3125B:2017	Không phát hiện (LOD=0.001)
20	VD239 VD (a) pH		TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)	7.39



AR-24-VD-164060-01-VI / EUVNHC-00298613- Trang : 2 / 3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
21	VD05G VD (a) Nitrate (NO_3^-)	mg/ l	US EPA Method 300.1	Không phát hiện (LOD=0.15)
22	VD05I VD (a) Nitrit (NO_2^-)	mg/ l	US EPA Method 300.1	Không phát hiện (LOD=0.015)
23	VD05J VD (a) Clorit (ClO_2^-)	mg/ l	US EPA Method 300.1	Không phát hiện (LOD=0.03)
24	VD05M VD (a) Clorat (ClO_3^-)	mg/ l	US EPA Method 300.1	Không phát hiện (LOD=0.05)
25	VD05N VD (a) Florua (F^-)	mg/ l	US EPA Method 300.1	Không phát hiện (LOD=0.03)
26	VD155 VD (a) Cyanua (CN^-)	mg/ l	TCVN 6181:1996 (ISO 6703-1:1984)	Không phát hiện (LOD=0.005)
27	VD630 VD Màu sắc		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Ref TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	Không màu.
28	VD630 VD Mùi		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Ref TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	Mùi đặc trưng của sản phẩm.
29	VD630 VD Trạng thái		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Ref TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	Dạng lỏng, trong, đồng nhất.
30	VD630 VD Vị		EVN-R-RD-2-TP-3552 (Ref TCVN 12387:2018 (ISO 6658:2017))	Vị đặc trưng của sản phẩm.
31	VDX26 VD (a) Bromat (BrO_3^-)	mg/ l	US EPA Method 300.1	Không phát hiện (LOD=0.005)
32	VD4L5 EXT Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/ l	SMEWW 7110B:2023	Không phát hiện (LOD=0.02)
33	VDG3H EXT Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/ l	SMEWW 7110B:2023	Không phát hiện (LOD=0.2)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 18/11/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 18/11/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-va-cung-cap-dich-vu/. Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại các phòng thí nghiệm ngoài hệ thống Eurofins.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

